

Số: *52* /KH-BCĐTUVSATTP

Hà Nội, ngày *22* tháng 01 năm 2016

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm năm 2016

Trong năm 2015, công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm đã được các Bộ, ngành Trung ương và các địa phương triển khai mạnh mẽ, các hoạt động thanh tra, kiểm tra đã góp phần ngăn chặn và xử lý nhiều vụ vi phạm về an toàn thực phẩm từ đó góp phần làm thị trường thực phẩm an toàn hơn; đồng thời qua công tác thanh tra, kiểm tra đã có những đề xuất giúp các cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương và địa phương có những chỉ đạo, chấn chỉnh và xử lý kịp thời những sự cố về an toàn thực phẩm, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm, công bố công khai các cơ sở vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

Phát huy những kết quả đã đạt được, tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thanh tra, kiểm tra nhằm bảo đảm an toàn thực phẩm cho người dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm năm 2016 như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

1. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, hạn chế ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm;

2. Đánh giá thực trạng việc bảo đảm an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, bảo quản, vận chuyển thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố (gọi chung là cơ sở thực phẩm), kịp thời ngăn chặn, phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các trường hợp vi phạm; chấn chỉnh các hoạt động sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thực phẩm thực hiện theo đúng quy định của pháp luật;

3. Đánh giá thực trạng về an toàn thực phẩm đối với một số nhóm hàng thực phẩm lưu thông trên thị trường nhằm phát hiện và cảnh báo các mối nguy mất an toàn thực phẩm;

4. Thông qua việc thanh tra, kiểm tra tại các cơ sở thực phẩm, đánh giá công tác quản lý của các cơ quan nhà nước được giao chức năng quản lý về an toàn thực phẩm, đặc biệt là việc cấp các loại giấy phép về an toàn thực phẩm (Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy/Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm; Giấy xác nhận nội dung quảng cáo).

II. Yêu cầu

1. Thanh tra, kiểm tra toàn diện việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm của các cơ sở thực phẩm. Thông qua việc thanh tra tại cơ sở thực phẩm tiến hành đánh giá công tác quản lý về an toàn thực phẩm các cấp;

2. Triển khai thanh tra, kiểm tra liên tục 12/12 tháng tại tất cả các tuyến từ Trung ương đến tỉnh, huyện và xã/phường;

3. Phối hợp chặt chẽ giữa các ngành chức năng có liên quan, tăng cường phối hợp liên ngành từ Trung ương đến địa phương để bảo đảm các đoàn thanh tra, kiểm tra đủ mạnh nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật, tránh sự chông chéo hoặc bỏ sót đối tượng thanh tra, kiểm tra và nâng cao hiệu lực quản lý.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. Triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra năm 2016

1. Thanh tra, kiểm tra liên ngành

1.1. Tại tuyến Trung ương:

Năm 2016, Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm tổ chức 03 đợt thanh tra, kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm, bao gồm:

- Thanh tra, kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm dịp Tết Nguyên đán Bính Thân và mùa Lễ hội Xuân năm 2016.

- Thanh tra, kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong Tháng hành động về an toàn thực phẩm.

- Thanh tra, kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu.

Trong các đợt thanh tra, kiểm tra liên ngành, Bộ Y tế chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành và các đơn vị liên quan tổ chức các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành

tiến hành thanh tra, kiểm tra tại các tỉnh, thành phố trọng điểm. Các đơn vị tham gia các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành bao gồm:

+ Các Bộ, ngành là thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm và các Bộ, ngành chức năng có liên quan;

+ Các cơ sở kiểm nghiệm an toàn thực phẩm của Bộ Y tế và các Bộ quản lý chuyên ngành, các đơn vị kỹ thuật trực thuộc các cục, tổng cục tham gia quản lý an toàn thực phẩm. Trường hợp cần thiết sẽ trung tập các labo khác có khả năng tham gia kiểm nghiệm an toàn thực phẩm để phục vụ công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

1.2. Tại các địa phương:

Căn cứ kế hoạch của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm, Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm địa phương giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành là thành viên Ban chỉ đạo và các ngành liên quan, các cơ sở kiểm nghiệm tham gia; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành của Trung ương khi thanh tra, kiểm tra trên địa bàn.

2. Thanh tra, kiểm tra trong ngành y tế

2.1. Tại Trung ương:

Cục An toàn thực phẩm chủ trì phối hợp với Thanh tra Bộ Y tế và các đơn vị chức năng liên quan triển khai thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; kiểm tra sau cấp Giấy chứng nhận phù hợp quy định an toàn thực phẩm/tiếp nhận bản công bố hợp quy, Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm như sau:

a) Quý I năm 2016: Thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Bính Thân và mùa Lễ hội Xuân 2016; thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thực phẩm chức năng.

b) Quý II năm 2016: Thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm trong Tháng hành động về an toàn thực phẩm 2016; thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thực phẩm chức năng; thanh tra, kiểm tra tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống (bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học, cơ sở cung cấp suất ăn sẵn); cơ sở sản xuất, kinh doanh nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên.

c) Quý III năm 2016: Thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu; thanh tra, kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhập khẩu, sử

dụng phụ gia thực phẩm; dụng cụ, vật liệu bao gói chứa đựng thực phẩm; cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thực phẩm chức năng; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

d) Quý IV năm 2016: Thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thực phẩm chức năng; cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, bình bú và vú ngậm nhân tạo.

(Địa bàn, thời gian thanh tra, kiểm tra chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

2.2. Tại các địa phương:

Căn cứ Kế hoạch của Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm và tình hình thực tế tại địa phương, Sở Y tế tham mưu cho Ban chỉ đạo liên ngành tỉnh/thành phố về vệ sinh an toàn thực phẩm phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra; phối hợp với các đoàn thanh tra, kiểm tra của Trung ương khi triển khai thực hiện các chuyên đề thanh tra, kiểm tra trên địa bàn.

3. Thanh tra, kiểm tra trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

3.1. Tại Trung ương:

a) Quý I năm 2016: Thực hiện theo kế hoạch chung của Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Bình Thân và mùa Lễ hội Xuân 2016; thanh kiểm tra an toàn thực phẩm các sản phẩm rau, củ, quả, thịt và sản phẩm từ thịt.

b) Quý II năm 2016: Thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm trong Tháng hành động về an toàn thực phẩm; thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với thực phẩm có nguồn gốc động vật, thực vật nhập khẩu.

c) Quý III năm 2016: Thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm dịp tết Trung thu; thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về an toàn thực phẩm nông lâm sản và thủy sản.

d) Quý IV năm 2016: Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về an toàn thực phẩm nông lâm sản và thủy sản.

đ) Kiểm tra, đánh giá phân loại thường xuyên, liên tục trong năm 2016 về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản; kiểm tra, đánh giá các cơ sở chưa được kiểm tra, phân loại; tái kiểm tra các cơ sở xếp loại C.

3.2. Tại các địa phương:

Căn cứ Kế hoạch của Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm và tình hình thực tế tại địa phương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch và chỉ đạo Chi cục Quản lý chất

lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Chi cục Thú y, Chi cục Bảo vệ thực vật phối hợp với Thanh tra Sở và các đơn vị liên quan triển khai thanh tra, kiểm tra tại các cơ sở thực phẩm thuộc phạm vi quản lý.

4 Thanh tra, kiểm tra trong ngành Công Thương

4.1. Tại Trung ương:

a) Quý I năm 2016: Thanh tra, kiểm về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Bình thân và Mùa lễ hội Xuân năm 2016.

b) Quý II năm 2016: Thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm trong Tháng hành động về an toàn thực phẩm; thanh tra, kiểm tra chuyên ngành cơ sở sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với các loại rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột và tinh bột và các thực phẩm khác thuộc phạm vi quản lý.

c) Quý III năm 2016: Thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu; thanh tra, kiểm tra chuyên ngành cơ sở sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với các loại rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột và tinh bột và các thực phẩm khác thuộc phạm vi quản lý.

d) Quý IV năm 2016: Thanh tra, kiểm tra hậu kiểm các cơ sở sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với các loại rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột và tinh bột và các thực phẩm khác thuộc phạm vi quản lý.

4.2. Tại các địa phương:

Căn cứ Kế hoạch của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm và tình hình thực tế tại địa phương, Sở Công thương trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch và chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường phối hợp với Thanh tra Sở và các đơn vị liên quan triển khai thanh tra, kiểm tra tại các cơ sở thực phẩm thuộc phạm vi quản lý.

II. Trọng tâm các hoạt động thanh tra, kiểm tra

1. Thanh tra, kiểm tra bảo đảm chất lượng thực phẩm:

a) Tập trung kiểm soát chất lượng thực phẩm các khâu: Nguồn gốc nguyên liệu, vận chuyển, bảo quản; quá trình sản xuất, chế biến; nhập khẩu và lưu thông trên thị trường; việc sử dụng chất cấm trong chế biến thực phẩm, trong chăn nuôi; kiểm soát thực phẩm là hàng giả, không rõ nguồn gốc xuất xứ, hết hạn sử dụng, nhập lậu.

b) Tăng cường lấy mẫu và kiểm nghiệm hậu kiểm đối với thực phẩm lưu thông trên thị trường do các đoàn thanh tra, kiểm tra ở Trung ương và các địa phương; mẫu giám sát của các Viện kiểm nghiệm thuộc các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị kiểm nghiệm thuộc Sở Y tế thực hiện.

2. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm:

Tập trung xem xét việc thực hiện các quy định về:

a) Công bố hợp quy/công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm đối với thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói chứa đựng thực phẩm (*gọi tắt là sản phẩm thực phẩm*) theo quy định tại Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 38/2012/NĐ-CP và Thông tư số 19/2012/TT-BYT ngày 09/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn việc công bố hợp quy và công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm, Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý thực phẩm chức năng, Thông tư số 27/2012/TT-BYT ngày 30/11/2012 hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm, Thông tư số 08/2015/TT-BYT ngày 11/5/2015 Sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 27/2012/TT-BYT ngày 30/11/2012 hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm;

b) Ghi nhãn sản phẩm thực phẩm theo quy định tại Nghị định số 89/2006/NĐ-CP ngày 30/8/2006 của Chính phủ về nhãn hàng hoá, Thông tư liên tịch số 34/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 27/10/2014 của liên Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm bao gói sẵn;

c) Quảng cáo sản phẩm thực phẩm theo quy định tại Luật Quảng cáo năm 2012, Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Quảng cáo, Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế, các Thông tư của Bộ Y tế, Bộ NNPTNT, Bộ Công thương quy định về quảng cáo thực phẩm;

d) Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh, bảo quản, vận chuyển thực phẩm, phụ gia thực phẩm theo quy định của Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 38/2012/NĐ-CP và Thông tư số 15/2012/TT-BYT ngày 12/9/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, Thông tư số 16/2012/TT-BYT ngày 22/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế, Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 quy định việc kiểm tra cơ sở sản xuất,

kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm, Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ, Thông tư 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 quy định về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu, các Thông tư của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm;

đ) Chất lượng của sản phẩm thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói chứa đựng thực phẩm thực phẩm so với tiêu chuẩn đã công bố/quy chuẩn kỹ thuật/các quy định về an toàn thực phẩm;

e) Việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu, ngăn chặn việc thâm lậu các loại thực phẩm không bảo đảm an toàn.

3. Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống:

Tập trung thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống theo quy định tại Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 38/2012/NĐ-CP, Thông tư số 30/2012/IT-BYT ngày 05/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố và Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở dịch vụ ăn uống. Chú trọng kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học và các cơ sở cung cấp suất ăn sẵn.

4. Đối với cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố

Tập trung xem xét các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm theo đúng quy định của Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 38/2012/NĐ-CP và Thông tư số 30/2012/NĐ-CP ngày 05/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố, bao gồm các điều kiện về: Địa điểm, trang thiết bị, dụng cụ; Người kinh doanh thức ăn đường phố.

5. Đối với cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm

- a) Việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý;
- b) Việc cấp giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy/giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm;

- c) Việc cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo sản phẩm thực phẩm;
- d) Việc cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm;
- đ) Việc thực hiện kiểm tra nhà nước đối với thực phẩm nhập khẩu;
- e) Việc triển khai công tác thông tin giáo dục truyền thông an toàn thực phẩm;
- g) Việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý.

6. Thí điểm triển khai thanh tra chuyên ngành an toàn thực phẩm tại quận (huyện) và phường (xã) của thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh

a) Các quận (huyện), phường (xã) được lựa chọn thí điểm tập trung triển khai các hoạt động thanh tra an toàn thực phẩm trên địa bàn theo quy định tại Quyết định 38/2015/QĐ-TTg ngày 09 tháng 9 năm 2015 và hướng dẫn của Bộ Y tế.

b) Tổ công tác liên ngành (thành phần gồm: Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan của Thành phố) triển khai làm việc với các quận (huyện), phường (xã) để hướng dẫn, hỗ trợ về chuyên môn nghiệp vụ cho các đoàn thanh tra an toàn thực phẩm của cấp quận, cấp phường để triển khai có hiệu quả hoạt động thanh tra chuyên ngành an toàn thực phẩm.

c) Báo cáo kết quả thanh tra chuyên ngành an toàn thực phẩm và đánh giá kết quả thực hiện Quyết định 38/2015/QĐ-TTg theo các nội dung, thời gian và chi số gửi kèm Công văn số 7940/ATTP-TTr ngày 16/12/2015 của Cục An toàn thực phẩm (*đánh giá đầu vào gửi về Cục An toàn thực phẩm trước ngày 30/01/2016, sơ kết 6 tháng thí điểm trước 15/6/2016, tổng kết 12 tháng thí điểm trong khoảng từ 20/11/2016 đến 10/12/2016*).

7. Xử lý vi phạm

Các đoàn thanh tra, kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm, không rõ nguồn gốc xuất xứ, nhập lậu lưu thông trên thị trường. Các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và địa phương áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả mạnh mẽ, quyết liệt như: đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm; tịch thu tang vật, tạm dừng lưu thông, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm; công bố công khai cơ sở vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

III. BÁO CÁO KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA

1. Các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương tổng hợp báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra của toàn ngành; Sở Y tế các tỉnh, thành phố chủ trì phối hợp với các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương tham mưu cho Ban chỉ đạo liên ngành tỉnh/thành phố về vệ sinh an toàn thực phẩm tổng hợp báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm của toàn tỉnh/thành phố gửi Bộ Y tế (Cục An toàn thực phẩm) để tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Trưởng Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm.

2. Các mốc thời gian báo cáo như sau:

a) Đối với các đợt thanh tra, kiểm tra liên ngành (Tết Nguyên đán, Tháng hành động quốc gia về an toàn thực phẩm, Tết trung thu) báo cáo theo thời gian quy định ghi trong các bản Kế hoạch chi tiết triển khai thanh tra, kiểm tra của từng đợt.

b) Báo cáo 6 tháng: Trước ngày 25/6/2016.

c) Báo cáo năm 2016: Trước ngày 25/12/2016.

IV. BẢO ĐẢM KINH PHÍ

Kinh phí phục vụ cho công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm do ngân sách nhà nước ở Trung ương và địa phương bảo đảm theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm năm 2016, Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm đề nghị các Ngành thành viên Ban chỉ đạo và các địa phương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- PTT. Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- BT. Nguyễn Thị Kim Tiến (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để biết);
- Thành viên BCE liên ngành TƯ về VSATTP;
- Thành viên Tổ Công tác LNTƯ về VSATTP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Sở Y tế, các tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- Các Viện: DD, KNATVSTPQG, YTCC Tp. HCM, Pasteur Nha Trang, VSDT Tây Nguyên;
- Báo SKDS, Trung tâm TTGDSK Bộ Y tế;
- Website Bộ Y tế, Cục An toàn thực phẩm;
- Lưu: VT, ATTP.

TL. TRƯỞNG BAN
ỦY VIÊN THƯỜNG TRỰC



THỨ TRƯỞNG BỘ Y TẾ
Nguyễn Thanh Long

PHỤ LỤC
CÁC CUỘC THANH TRA, KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2016
 (Kèm theo Kế hoạch số: /KH-BCĐTUVSATTP ngày /01/2016 của Ban chỉ đạo LN Trung ương về VSATTP)

TT	ĐỐI TƯỢNG THANH TRA, KIỂM TRA	NỘI DUNG THANH TRA, KIỂM TRA	PHẠM VI	THỜI GIAN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
A- Các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành Trung ương						
1.	- Cơ quan quản lý nhà nước về ATTP các cấp, các ngành. - Cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm.	Thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Bình Thân và Lễ hội Xuân 2016	12 tỉnh, thành phố	Tháng 12/2015-03/2016	Bộ Y tế	Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Công an, BCĐTUVSATTP 12 tỉnh, thành phố, các Viện kiểm nghiệm thuộc Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và PTNT
2.	- Cơ quan quản lý nhà nước về ATTP các cấp, các ngành - Cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm	Thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm trong Tháng hành động vì ATTP năm 2016	12 tỉnh, thành phố	Tháng 4-5/2016	Bộ Y tế	Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp, Bộ Công an, BCĐTUVSATTP 12 tỉnh, thành phố, các Viện kiểm nghiệm thuộc Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và PTNT
3.	- Cơ quan quản lý nhà nước về ATTP các cấp, các ngành - Cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm.	Thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu 2016	12 tỉnh, thành phố	Quý 3	Bộ Y tế	Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp, Bộ Công an, BCĐTUVSATTP 12 tỉnh, thành phố, các Viện kiểm nghiệm thuộc Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và PTNT
B- Các đoàn thanh tra, kiểm tra theo chuyên đề của ngành Y tế						
1.	Cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thực phẩm chức năng.	Chấp hành các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thực phẩm chức năng.	12 tỉnh, thành phố (Hà Nội, Nam Định, Bắc Giang, Hà Nam, Tp Hồ	Quý I,II,III,IV năm 2016	Cục ATTP	Các Viện kiểm nghiệm thuộc Bộ Y tế, Sở Y tế và Chi cục ATVSTP tỉnh/thành phố.

			Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương, Cần Thơ, Quảng Nam, Khánh Hòa, Lâm Đồng, Đắk Lắk)			
2.	Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống (bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học, cơ sở cung cấp suất ăn sẵn).	Chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.	4 tỉnh, thành phố (Hà Nội, Hưng Yên, Tp Hồ Chí Minh, Bình Dương)	Quý II, III Năm 2016	Cục ATTP	Các Viện kiểm nghiệm thuộc Bộ Y tế, Sở Y tế và Chi cục ATVSTP tỉnh/thành phố.
3.	Cơ sở sản xuất, kinh doanh nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên.	Chấp hành các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên	4 tỉnh, thành phố (Hà Nội, Long An, Tp Hồ Chí Minh, Nghệ An)	Quý II Năm 2016	Cục ATTP	Các Viện kiểm nghiệm; Chi cục ATVSTP tỉnh/thành phố.
4.	Cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, sử dụng phụ gia thực phẩm; dụng cụ, vật liệu bao gói chứa đựng thực phẩm	Chấp hành các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, sử dụng phụ gia thực phẩm; dụng cụ, vật liệu bao gói chứa đựng thực phẩm	6 tỉnh, thành phố (Hà Nội, Bắc Ninh, Hải Dương, Tp Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương)	Quý III năm 2016	Cục ATTP	Các Viện kiểm nghiệm; Chi cục ATVSTP tỉnh/thành phố.
5.	Cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, bình bú và vú ngậm nhân tạo.	Chấp hành các quy định sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, bình bú và vú ngậm nhân tạo.	02 tỉnh, thành phố (Hà Nội, Tp Hồ Chí Minh)	Quý IV Năm 2016	Cục ATTP	Các Viện kiểm nghiệm thuộc Bộ Y tế, Sở Y tế và Chi cục ATVSTP tỉnh/thành phố.